TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2025/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 24 tháng 02 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 2 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Thanh T - Sinh năm 1986

Chị Tẩn Thị N - Sinh 1990

Cùng địa chỉ: Số 042, đường K, tổ 10, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N kết hôn với nhau ngày 18/5/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng về quan điểm sống cũng như cách nuôi dạy con, mỗi người một ý nên thường xuyên xảy ra to tiếng cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Từ năm 2023 vợ chồng đã sống ly thân. Từ khi sống ly thân không ai quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N có 01 người con chung cháu Nguyễn Quỳnh N - Sinh ngày 04/12/2017. Anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N thỏa thuận để chị Tẩn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Quỳnh N đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu N đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ngày 17 tháng 02 năm 2025 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N. Quan hệ hôn nhân của anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quỳnh N - Sinh ngày 04/12/2017 cho chị Tẩn Thị N trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu N đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Thanh T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp có quy định khác.

2.Về lệ phí: Anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002908472 ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Công ty cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam và theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/24P số: 0001120 ngày 18/02/2025 của Chi

cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Anh Nguyễn Thanh T và chị Tẩn Thị N đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP;
- UBND phường B ;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Kim Phượng